TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 08/2024/ HS-ST.
Ngày: 31/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Liên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn
Ông Nguyễn Xuân Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên toà: Ông Lê Quang Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/HSST ngày 27/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Văn T - Sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm: 1969 và bà Lê Thị T3, sinh năm 1971; vợ: Vi Thị O, sinh năm: 1998, có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/6/2016 bị Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Ngày 29/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo hiện đang bị tạm giữ từ ngày 09/10/2023; tạm giam ngày 18/10/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Thiệu Hóa, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Văn H, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Thôn T1, xã T2, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/10/2023, Tổ công tác Công an huyện Thiệu Hoá phối hợp với Công an xã Thiệu Chính tại khu vực thôn Dân Tài, xã Thiệu Chính thì phát hiện và bắt quả tang Lê Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Quá trình bắt quả tang đã phát hiện thu giữ của Lê Văn Thắng: 01 gói giấy màu trắng có chữ đỏ giắt trong cạp quần đang mặc và 02 gói giấy bạc

trong một túi nilong màu trắng để trong túi quần bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng cục vụn, nghi là ma tuý, loại heroin; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, điện thoại lắp sim; 01xe mô tô loại Liberty màu trắng, BKS 36B2-311.02; tiền mặt 500.000đ; 01 bật lửa ga màu vàng; 05 mảnh giấy bạc.

Cùng ngày cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn T phát hiện thu giữ: 01 căn cước công dân tên Lê Văn Thắng; 01 thẻ Ngân hàng Agribank tên Lê Văn T.

Tại kết luận số 3725/KL ngày 13/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,120g loại: Heroin; Chất rắn màu trắng dạng cục vụn đựng trong 02 gói giấy bạc của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,333g loại: Heroin.

Quá trình điều tra Lê Văn T khai nhận: Sáng ngày 08/10/2023 T đón xe khách từ Thanh Hóa ra Hà Nội với mục đích mua ma túy về sử dụng. Tại Bến xe Giáp Bát, TP. Hà Nội, T gặp một người đàn ông tên là D hỏi mua ma túy và đưa cho D số tiền 1.250.000đ. Dũng đồng ý bán ma túy cho T, T đưa số điện thoại cho D và yêu cầu D gửi ma túy vào ngày 09/10/2023 qua nhà xe Ngọc Sơn. Sáng ngày 09/10/2023 D gọi điện thông báo đã gửi ma túy theo yêu cầu của T, đến trưa cùng ngày T nhận gói hàng D gửi. Sau khi nhận xong T mang ra cánh đồng gần nhà lấy ra một ít sử dụng, còn lại chia thành 03 phần mang về nhà. Đến chiều ngày 09/10/2023 T mang số ma túy trên điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn Dân Tài, xã Thiệu Chính thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với nhà xe Ngọc Sơn, quá trình điều tra nhà xe trả hàng cho khách rất nhiều nên không nhớ những người nhận là ai và không biết bên trong hàng hóa là gì nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Vật chứng: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M và 0,097g chất rắn màu trắng dạng cục vụn của gói giấy màu trắng có chữ đỏ; 0,287g chất rắn màu trắng dạng cục vụn của 02 gói giấy bạc. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, tại mép dán kín niêm phong có chữ ký, họ tên Lê Minh Tiến, Thiều Trần Hòa và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu xanh dương, số Imei1: 862942051661452, Imei2: 862942051661445, lắp sim 0984.274.130 của Lê Văn T; 01 túi zip màu trắng, bên trong có 01 bật lửa gas màu vàng; 05 mảnh giấy bạc; 01 thẻ Ngân hàng Agribank, số thẻ 9704 0510 4911 8360; 01 thẻ Căn cước công dân tên Lê Văn T, số 0380930090787; Tiền Việt Nam 500.000đ; 01 xe mo tô loại Leberty, màu trắng, BKS 36B2-311.02, số khung RP8M73200CV100234, số máy M732M4002847. Các vật chứng trên hiện đang lưu trữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa chờ xử lý vụ án theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 06/CT- VKSTH ngày 26/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố các bị cáo Lê Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 23 đến 26 tháng tù; Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại của Lê Văn T; Trả lại chiếc xe máy Liberty cho chủ sở hữu Lê Văn H; Trả lại tiền mặt 500.000đ; 01 căn cước công dân và 01 thẻ Ngân hàng Agribank tên Lê Văn T. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh, nhân thân khi phạm tội và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không có khiếu nại gì cần được tiến hành theo thủ tục chung.

[2]. Các căn cứ là tình tiết định tội đối với bị cáo: Về lời khai tại phiên tòa hôm nay đối chiếu với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng đã thu được cùng tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/10/2023, tại khu vực thôn Dân Tài, xã Thiệu Chính phát hiện và bắt quả tang Lê Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Số ma tuý T tàng trữ bị bắt quả tang là 0,453 gam loại heroin.

Hành vi nêu trên của Lê Văn T đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, như cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3].Tính chất vụ án: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ma túy là hiểm họa và là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Với tính chất của vụ án và hành vi của bị cáo thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Trách nhiệm hình sự (TNHS) của bị cáo: Tại các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS. Lê Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về vật chứng: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 11/2023/BBVC-CCTHA ngày 22/12/2023 cần áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản

2, 3 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy và thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mua ma túy với mục đích sử dụng, nghĩ nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền mặt 500.000đ; 01 căn cước công dân và 01 thẻ Ngân hàng Agribank tên Lê Văn T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T là phù hợp.

[8]. Tài sản là xe máy, Cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa thu giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định khi T lấy xe đi anh H không biết nên trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là đúng pháp luật.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106, Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: Lê Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M và 0.097g chất rắn màu trắng dạng cục vụn của gói giấy màu trắng có chữ đỏ; 0,287g chất rắn màu trắng dạng cục vụn của 02 gói giấy bạc; 05 mảnh giấy bạc. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, tại mép dán kín niêm phong có chữ ký, họ tên Lê Minh Tiến, Thiều Trần Hòa và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh dương, số Imei1: 862942051661452, Imei2: 862942051661445, lắp sim 0984.274.130 của Lê Văn T.

Tiêu hủy 01 túi zip màu trắng, bên trong có 01 bật lửa gas màu vàng.

Trả lại 01 thẻ Ngân hàng Agribank, số thẻ 9704 0510 4911 8360; 01 thẻ Căn cước công dân tên Lê Văn T, số 0380930090787; Tiền Việt Nam 500.000đ cho Lê Văn T.

Trả lại 01 xe mo tô loại Leberty, màu trắng, BKS 36B2-311.02, số khung RP8M73200CV100234, số máy M732M4002847 cho Lê Văn H.

Hiện số tang vật và tài sản trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 11/BBVC-CCTHA ngày 22/12/2023 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Quyết định bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Trần Thị Liên